

Số: **01/2022/QĐ-PT**

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT KHÁNG CÁO
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Thanh Phong.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Hưng.

Ông Phạm Thành Dương.

Mở phiên họp xét quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 137/2021/QĐST-DS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 214 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu*”, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trương Ngọc T, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số 50/3 Trần Quốc Toản, tổ 12, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc Bảo L - Văn phòng luật sư Nguyễn C - Thuộc đoàn Luật sư thành phố H - Địa chỉ: 142A đường Linh Trung, khu phố 3, thành phố T, thành phố H.

2. Bị đơn: Phòng Công chứng số 1, tỉnh Đ

Địa chỉ: số 1B Đường 30/4, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Bà Bùi Thị M, sinh năm 1928

Địa chỉ: Số 50/3 Trần Quốc Toản, tổ 12, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà M: Bà Thái Thị Quỳnh N, sinh năm 1984.

3.2 Bà Trương Phùng Đ, sinh năm 1960

Địa chỉ: Số 50/3 Trần Quốc Toản, tổ 12, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đang: Bà Thái Thị Quỳnh N, sinh năm 1984.

Ngày 26/10/2021 bà Bùi Thị M nộp đơn kháng cáo; Ngày 05/11/2021 nguyên đơn ông Trương Ngọc T, kháng cáo quyết định tạm đình chỉ số: 137/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

XÉT THẤY:

- *Về thủ tục kháng cáo:* Đơn kháng cáo của ông Trương Ngọc T và bà Bùi Thị M, nộp trong hạn luật định và có đơn xin miễn án phí theo đúng quy định nên được xem xét thụ lý theo thủ tục phúc thẩm.

- *Về nội dung kháng cáo:* Ngày 30/10/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa thụ lý vụ án dân sự số 703/2020/TLST-DSST về việc “*Tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu*” giữa nguyên đơn Ông Trương Ngọc T với bị đơn Phòng Công chứng số 1, tỉnh Đ.

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 23/10/2020 nguyên đơn ông Trương Ngọc T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên bố văn bản công chứng tờ di chúc số 67 quyển 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/02/2006 của ông Trương Văn L và bà Bùi Thị M do công chứng viên Bùi Ngọc H thuộc Phòng công chứng số 1 tỉnh Đ công chứng là vô hiệu.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa ban hành quyết định tạm đình chỉ số: 137/2021/QĐST-DS, tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 703/2020/TLST-DS ngày 30/10/2020.

Ngày 26/10/2021 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị M, nộp đơn kháng cáo quyết định tạm đình chỉ số: 137/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét hủy quyết định tạm đình chỉ.

Ngày 05/11/2021 bị đơn ông Trương Ngọc T, nộp đơn kháng cáo quyết định tạm đình chỉ số: 137/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét hủy quyết định tạm đình chỉ.

Tại quyết định tạm đình chỉ số: 137/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tạm đình chỉ giải quyết vụ án với

lý do: “Cần đợi kết quả giải quyết của vụ án khác có liên quan giải quyết trước mới giải quyết được vụ án theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 214 Bộ luật tố tụng Dân sự (Đợi kết quả giải quyết phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với vụ án “Tranh chấp chia tài sản chung và chia thừa kế” giữa nguyên đơn ông Trương Ngọc T với bị đơn bà Bùi Thị M).

Xét thấy Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa thụ lý vụ án dân sự số Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 703/2020/TLST-DS ngày 30/10/2020, về “Tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” là không đúng quy định pháp luật bởi lẽ, trước đó vào ngày 26 tháng 12 năm 2013, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã thụ lý vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 832/2013/TLST-DS, về tranh chấp “Chia tài sản chung và chia di sản thừa kế”.

Ngày 15/05/2019, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã xét xử và bản án số: 14/2019/DS-ST tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M. Sau đó ông T kháng cáo bản án và đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai thụ lý phúc thẩm số 160/2019/TLPT-DS ngày 12/9/2019.

Tại bản án Dân sự sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 15/05/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, giải quyết vụ án đã có nhận định, xem xét, tờ di chúc tờ di chúc số 67 quyền 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/02/2006 của ông Trương Văn L và bà Bùi Thị M do công chứng viên Bùi Ngọc H thuộc Phòng công chứng số 1 tỉnh Đ chứng thực có đúng quy định pháp luật hay không. Việc xem xét đánh giá di chúc là căn cứ để Tòa án giải quyết chia di sản thừa kế theo di chúc hay theo pháp luật và vụ việc đang được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai thụ lý giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Việc Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tiếp tục thụ lý đơn khởi kiện của ông Trương Ngọc T đối với văn bản này là trùng lặp, vi phạm nguyên tắc một vụ việc chỉ được thụ lý giải quyết tại một cơ quan có thẩm quyền.

Đồng thời, việc Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa ban hành quyết định tạm quyết định tạm đình chỉ số: 137/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 nhưng đến ngày 20/10/2021 và ngày 04/11/2021, Tòa án mới được tổng đạt hợp lệ quyết định cho đương sự là vi phạm về thời hạn cấp tổng đạt, cần rút kinh nghiệm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm: Quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Hội đồng phúc thẩm đã thực hiện đầy đủ và đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo, từ đó đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trương Ngọc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan bà Bùi Thị M, giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 137/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Đề nghị của Kiểm sát viên là không phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên không được chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trương Ngọc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị M;

Hủy quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 137/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa, chuyển lại hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Ông Trương Ngọc T và bà Bùi Thị M, được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND T.Đồng Nai
- TAND Tp.Biên Hòa
- Chi cục THADS Tp.Biên Hòa
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG HỢP XÉT
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**
(Đã ký)
Trần Thanh Phong